

Bản án số: 31/2019/HS-ST

Ngày: 19/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Phương.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Lò Văn Lâm - Bà Lâm Thị Hoa

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên*** tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Trường. - Kiểm sát viên

Ngày 19/9/2019 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tà Mung huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2019/HSST, ngày 30/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐXXST - HS ngày 6/9/2019 đối với các bị cáo:

1. Giàng A C (tên gọi khác: Không) - sinh năm: 1981

Nơi ĐKKHKT: Bản Hô Ta, xã Tà Mung, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: không; Con ông: Giàng Là Chua (đã chết) và bà Sùng Thị Bàu (đã chết); bị cáo có vợ Hảng Thị C1 sinh năm: 1986; bị cáo có 01 con, sinh năm: 2003; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/6/2019 tạm giam 20/6/2019 hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên. (có mặt)

2. Hảng Thị C1 (tên gọi khác: Không) - sinh năm: 1986

Nơi ĐKKHKT: Bản Hô Ta, xã Tà Mung, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: không; Con ông: Hảng Bua Giàng sinh năm: 1967 và bà Giàng Thị Páo sinh năm: 1967; bị cáo có chồng Giàng A C sinh năm: 1981; bị cáo có 01 con, sinh năm: 2003; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/6/2019 tạm giam 20/6/2019 hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên. (có mặt)

Người phiên dịch cho bị cáo Hảng Thị C1: Anh Vừ A Dững; sinh năm: 1993
Trú tại: Khu 7 thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (có mặt)

Người làm chứng:

Lìm Văn T; sinh năm: 1982

Trú tại: Bản Lả Mường, xã Mường Cang, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.
(vắng mặt)

Lý Văn P; sinh năm: 1986

Trú tại: Bản Chiềng Ban 3, xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.
(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 08/6/2019, Giàng A C bàn với vợ là Hằng Thị C1 mua Heroine về mục đích để bán kiếm lời, Hằng Thị C1 đồng ý, hai vợ chồng C, C1 góp được tổng số tiền 2.500.000 đồng. Chiều ngày 09/6/2019, Hằng Thị C1 lấy số tiền 2.500.000 đồng lên bản Tà Mung, xã Tà Mung tìm và mua trái phép 01 gói Heroine với giá 2.500.000 đồng của một người không rõ lai lịch. Mua được Heroine, C1 mang về đưa cho C xem, sau đó cất gói Heroine vào trong hòm tôn tại buồng ngủ của vợ chồng. Khoảng 17 giờ ngày 10/6/2019, C1 đang ở nhà một mình thì có một người đàn ông không rõ lai lịch đến hỏi mua Heroine, C1 đồng ý bán và cầu lấy một ít Heroine trong gói Heroine mua được bán cho người đó lấy số tiền 50.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, C1 lấy gói Heroine ra chia thành hai phần, một gói C1 cất giấu vào hòm tôn C có nhìn thấy, phần còn lại C1 đưa cho C bảo C chia thành nhiều gói nhỏ tương ứng với giá 50.000 đồng/gói để bán kiếm lời. Sau đó C1 đi ngủ còn C ngồi chia số Heroine thành 11 gói nhỏ (9 gói C gói bằng các mảnh nilon màu hồng; hai gói C gói bằng nilon màu trắng). Chia xong Heroine, C lấy 01 gói cất giấu vào túi vải treo trên tường trong buồng ngủ, còn 10 gói C đưa cho C1 bỏ vào một lọ nhựa màu trắng cất giấu dưới gối giường ngủ của C, C1. Sáng ngày 11/6/2019, C1 lấy 02 gói nhỏ Heroine trong lọ nhựa cất giấu vào túi vải đeo trước bụng mang theo đi làm ruộng mục đích có ai hỏi mua thì bán kiếm lời.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 11/6/2019, C ở nhà một mình thì có một người đàn ông tên “Trú” nhà ở bản Nậm Pắt xã Tà Mung đến nhà C chơi, Trú lấy Heroine do Trú mang theo ra sử dụng, lúc này C cũng vào buồng ngủ lấy 01 gói Heroine trong lọ nhựa cầu một ít sử dụng, số Heroine còn lại C cất giấu ở đầu giường ngủ. C sử dụng xong Heroine thì có Lìm Văn T và Lý Văn P đến hỏi mua Heroine của C để sử dụng. P và T mỗi người đưa cho C số tiền 100.000 đồng, C nhận tổng số 200.000 đồng rồi đi vào buồng ngủ lấy 04 gói Heroine trong lọ nhựa ra bán cho P và T mỗi người 02 gói. Mua được Heroine, C bảo P, T sử dụng Heroine tại nơi ở do C quản lý, sử dụng. T lấy 02 gói Heroine của T và 01 gói Heroine của P ra cùng P sử dụng tại bếp nhà C, C nhìn thấy. Sử dụng xong Heroine, P và T đi về còn C tiếp tục lấy Heroine ra sử

dùng hết một gói nhỏ. Giàng A C sử dụng xong Heroine thì có Giàng A Dững trú tại bản Nậm Mỡ, xã Tà Mung đến hỏi mua Heroine, Giàng A C vào buồng ngủ lấy trong lọ nhựa hai gói Heroine bán cho Dững với giá 100.000 đồng. Mua được Heroine, Dững ngồi sử dụng tại bếp và được C đồng ý. Trong quá trình Giàng A C bán trái phép Heroine, chứa chấp Lìm Văn T, Lý Văn P, Giàng A Dững sử dụng Heroine tại nơi ở thì C không nói cho C1 biết. Đối với Lìm Văn T, Lý Văn P sau khi mua được 04 gói Heroine của C thì T, P đã sử dụng tại nơi ở của C hết 03 gói, gói Heroine còn lại có khối lượng 0,03 gam, T, P tàng trữ mang về tiếp tục cùng nhau sử dụng thì bị Công an huyện Than Uyên phát hiện, lập biên bản hành vi vi phạm hành chính vào hồi 09 giờ 05 phút, ngày 11/6/2019, tại khu Ngã Ba, xã Mường Kim, huyện Than Uyên.

Ngày 11/6/2019, Giàng A C, Hằng Thị C1 bị Cơ quan điều tra, Công an huyện Than Uyên thi hành lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Khám xét khẩn cấp nơi ở, địa điểm đối với Giàng A C, Hằng Thị C1 thu giữ: Trong hòm tôn tại buồng ngủ: Một gói Heroine có khối lượng 5,45 gam; Thu giữ dưới gối trên tại giường ngủ một gói Heroine có khối lượng 0,05 gam; Thu giữ trong túi vải treo trên tường trong buồng ngủ một gói Heroine có khối lượng 0,04 gam; thu giữ tổng số tiền 805.000 đồng, C khai trong đó có 300.000 đồng do bán Heroine mà có. Quá trình bắt thu giữ trên người Hằng Thị C1 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,07 gam; Số tiền 360.000 đồng.

Ngày 11/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã T hành mở niêm phong vật chứng thu giữ của Giàng A C, Hằng Thị C1 sau khi cân tịnh xác định: 05 gói chất bột khô, màu trắng, vón cục, có khối lượng 5,61 gam. Cũng trong ngày 11/6/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã T hành mở niêm phong vật chứng thu giữ của Lý Văn P, Lìm văn T, sau khi cân tịnh xác định: 01 gói chất bột khô, màu trắng, vón cục, có khối lượng 0,03 gam.

Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ 0,03 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của P, T, và trích 0,19 gam của 05 gói trong tổng số 5,61 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Giàng A C, Hằng Thị C1 gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số: 288/GĐ- KTHS ngày 16/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “ *Mẫu chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Lý Văn P, Lìm Văn T gửi đến giám định là Heroine, 05 mẫu chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Giàng A C, Hằng Thị C1 gửi đến giám định là Heroine*”.

Đối với số tiền 805.000 đồng thu giữ của Giàng A C, số tiền 360.000 đồng thu giữ của Hằng Thị C1, tại bản Kết luận giám định số: 285/GĐ - KTHS ngày 16/6/2019 kết luận là tiền thật do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Vật chứng còn lại của vụ án là 5,42 gam Heroine và số tiền 1.165.000 đồng; và 05 mảnh nilon và 05 vỏ phong bì niêm phong ban đầu thu giữ của C, C1 hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 33/CT-VKS ngày 29/8/2019 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Giàng A C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội: “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, i khoản 2 Điều 251 và điểm d khoản 2 điều 256 - Bộ luật hình sự. Bị cáo Hằng Thị C1 về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Chiều ngày 09/6/2019, tại bản Tà Mung, xã Tà Mung, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Hằng Thị C1 đã mua trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 5,64 gam với giá 2.500.000 đồng, mục đích để cùng Giàng A C bán kiếm lời. Mua được Heroine, C1, C chia thành nhiều gói nhỏ, cất giấu tại buồng ngủ đến ngày 11/6/2019, C đã thực hiện hành vi cùng lúc bán trái phép 04 gói Heroine cho 02 người là Lìm Văn T, Lý Văn P lấy tổng số tiền 200.000 đồng. Sau khi bán trái phép Heroine, C đã thực hiện hành vi Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, bằng hình thức yêu cầu T, P sử dụng Heroine ngay tại nơi ở do C quản lý, sử dụng. C1 không biết việc T, P sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của mình. Như vậy hành vi của bị cáo Giàng A C đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội: “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”, hành vi của bị cáo Hằng Thị C1 đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 38, điều 17, điều 58 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A C từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Căn cứ vào điểm d khoản 2 điều 256 điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A C từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội: “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điều 55 - Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt cả hai tội: 14 năm đến 15 năm tù.

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 38, điều 17, điều 58 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hằng Thị C1 từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Đề nghị không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 3 điều 256 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản luận tội và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Cả hai bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình và hứa không tái phạm, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội, rất mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Ngày 11/6/2019 Cơ quan điều tra bắt quả tang Lìm Văn T, Lý Văn P tàng trữ 0,03 gam Heroine, từ lời khai của T, P Cơ quan điều tra bắt khẩn cấp vợ chồng Giàng A C, Hảng Thị C1 về hành vi: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Quá trình điều tra C, C1 đã khai nhận vào ngày 08/6/2019 C và C1 bàn với nhau cùng chung ý chí đi tìm mua Heroine về để bán kiếm lời, đến ngày 09/6/2019 C1 đã mua trái phép 01 gói Heroine với giá 2.500.000 đồng. Ngày 10/6/2019 C1 đã cấu một ít Heroine tương đương với giá 50.000 đồng bán cho một người đàn ông không rõ lai lịch ở đâu. Sau đó C1 và C chia nhỏ số Heroine ra để bán kiếm lời. Tổng số Heroine C1, C chia thành hai phần, một phần C1 cất giấu trong hòm còn một phần C1 đưa cho C chia nhỏ thành 11 gói nhỏ, mục đích là bán mỗi gói với giá 50.000 đồng. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 11/6/2019 C lấy 01 gói Heroine ra sử dụng và đồng thời C cho người đàn ông tên “Trú” sử dụng trái phép chất ma túy ngay tại nơi ở của mình, một lúc sau có Lìm Văn T và Lý Văn P vào hỏi mua Heroine, cùng một lúc C đã bán trái phép cho T và P 04 gói Heroine với giá 200.000 (T và P mỗi người đưa 100.000 đồng) và yêu cầu T, P sử dụng ma túy ngay tại nhà mình. Tiếp tục cũng trong ngày C lại lấy 01 gói Heroine ra sử dụng lần thứ hai, sau đó C tiếp tục bán cho Giàng A Dững 02 gói Heroine giá 100.000 đồng và đồng ý cho Dững sử dụng ma túy ngay tại nơi ở của mình.

Tại phiên tòa hôm nay lời khai của các bị cáo C, C1 phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập phản ánh đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Đánh giá hành vi của bị cáo C đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy trong đó có căn cứ xác định C bán trái phép chất ma túy là 01 lần cho 02 người, đó là bán cho P và T, còn lần bán trái phép chất ma túy cho Dững ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào khác

để chứng minh cho hành vi phạm tội của bị cáo, nên không có căn để kết tội bị cáo đối với hành vi bán trái phép này. Đối với hành vi của bị cáo C1 đã bán trái phép chất ma túy cho một người đàn ông không rõ lai lịch ở đâu, ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu chứng cứ nào khác để kết tội bị cáo đối với hành vi bán trái phép chất ma túy này. Xác định hành vi của bị cáo C1, là bị cáo chủ ý đi mua ma túy về bán mục đích kiếm lời với khối lượng là 5,64 gam, bị cáo C cũng đồng ý trong việc mua ma túy về bán kiếm lời và phải chịu trách nhiệm chung về khối lượng Heroine 5,64 gam, bị cáo C là người trực tiếp bán Heroine cho những người nghiện, bị cáo C1 không ở nhà nên không biết việc bị cáo C bán trái phép chất ma túy, và bị cáo C1 cũng đã bán trái phép chất ma túy cho người nghiện nào. Do vậy hành vi của bị cáo C đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, i khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo C1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự

Đối với hành vi: “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” bị cáo C đã 03 lần thực hiện hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo đồng ý và yêu cầu những người nghiện ma túy sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở thuộc quyền quản lý, sử dụng của mình. Đối với hai lần chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy (trong đó 01 lần cho người đàn ông tên Trú và 01 lần người đàn ông tên Dũng sử dụng trái phép chất ma túy) tại nơi ở của mình, nhưng ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh cho hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ để kết tội bị cáo về hành vi này. Căn cứ xác định bị cáo C có hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở thuộc quyền quản lý, sử dụng của mình là 01 lần cho 02 người. Như vậy hành vi của bị cáo C đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 256 - Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo C1 do bị cáo đi làm nương nên không có mặt ở nhà nên không biết việc những người nghiện ma túy sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở thuộc quyền quản lý của mình. Do vậy bị cáo không phạm tội: “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xét về vai trò: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, cả hai bị cáo là vợ chồng cùng chung ý chí mua Heroine về để bán kiếm lời. Bị cáo C1 đi tìm mua Heroine mang về cất giấu và thông báo cho bị cáo C biết để cùng nhau bán, C là người cầm Heroine giao dịch bán cho những người nghiện, như vậy C giữ vai trò chính trong vụ án này, còn C1 giữ vai trò đồng phạm trong việc bán trái phép Heroine.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương, ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực

chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn theo Quyết định số: 582/QĐ - TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng chính phủ. Nên Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự các bị cáo là hai vợ chồng không chịu lao động làm ăn chân chính, các bị cáo đã kiếm tiền bằng việc mua bán trái phép chất ma túy, các bị cáo hiểu rõ về quy định của pháp luật nhưng cố tình vi phạm. Bị cáo C là người nghiện chất ma túy xét thấy cần phải có một mức án nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo C thành công dân có ích cho xã hội, đối với bị cáo C1 cũng cần phải có một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của các bị cáo còn khó khăn, không có công ăn việc làm ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 251 và khoản 3 điều 256 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo C và không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 251 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo C1 .

[7] Về vật chứng còn lại của vụ án gồm: 5,42 gam Heroine thu giữ của các bị cáo C, C1 là chất nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 805.000 đồng thu giữ của bị cáo C trong đó có 200.000 đồng là tiền bị cáo bán Heroine mà có nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước, trả lại cho bị cáo C 605.000 đồng là tiền thu nhập hợp pháp của bị cáo, trả lại cho bị cáo C1 360.000 đồng là tiền thu nhập hợp pháp của bị cáo; Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong đựng 0,03 gam Heroine; 01 bì niêm phong bên trong đựng 5,39 gam Heroine; 05 bì niêm phong bên trong đựng 05 mảnh nilon và 05 bì niêm phong ban đầu.

[8] Về nguồn gốc số Heroine bị cáo C1 khai mua của người không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Lìm Văn T, Lý Văn P có hành vi tàng trữ trái phép 0,03 gam Heroine. Xét các hành vi nêu trên của T, P Ca đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Than Uyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực đặc biệt khó khăn theo Quyết định số: 582/QĐ - TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Lai Châu, tại phiên tòa cả hai bị cáo đề nghị HĐXX xem xét miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo, nên HĐXX miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho cả hai bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Giàng A C, phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “ *Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Bị cáo Hảng Thị C1 phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*” .

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm c, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 38, điều 17, điều 58 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Giàng A C 07 năm 06 tháng tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 điều 256 điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 38 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Giàng A C 07 năm tù về tội: “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điều 55 - Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt cả hai tội: 14 (mười bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo Giàng A C được tính từ ngày 11/6/2019.

Căn cứ vào điểm i khoản 2 điều 251; điều 38; điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 17, điều 58 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hảng Thị C1 07 (bảy) năm tù tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*” .

Thời hạn thi hành hình phạt tù còn lại của bị cáo Hảng Thị C1 được tính từ ngày 11/6/2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 47 - Bộ luật hình sự và điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong đựng 0,03 gam Heroine; 01 bì niêm phong bên trong đựng 5,39 gam Heroine; 05 bì niêm phong bên trong đựng 05 mảnh nilon và 05 bì niêm phong ban đầu.

Tịch thu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) của bị cáo C nộp vào ngân sách nhà nước, trả lại cho bị cáo C 605.000 (*Sáu trăm linh năm nghìn đồng*) là tiền thu nhập hợp pháp của bị cáo, trả lại cho bị cáo C1 360.000 (*Ba trăm sáu mươi nghìn đồng*) là tiền thu nhập hợp pháp của bị cáo.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/9/2019 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên với Chi cục THADS huyện Than Uyên).

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho cả hai bị cáo.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS
- Cơ quan CSĐTCA huyện
- Nhà tạm giữ CA huyện
- THA PT
- Bị cáo
- Sở Tư pháp
- UBND xã Tà Mung
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKS huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS
- THA PT
- Bị cáo
- Sở Tư pháp
- UBND xã Phúc Than
- Công bố trên Cổng thông tin
điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

